

Số: 1302/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 21 tháng 04 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Công trình: Bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp cho một số hộ dân và tổ chức bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện Dự án Mở rộng Trường Cao đẳng Bình Định (Hạng mục: Nhà thực hành nghề số 1), phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 160/TTr-STC ngày 14/4/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung như sau:

- Tên công trình: Bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp cho một số hộ dân và tổ chức bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện Dự án Mở rộng Trường Cao đẳng Bình Định (Hạng mục: Nhà thực hành nghề số 1), phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

- Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh.

- Cơ quan phê duyệt dự án: UBND tỉnh Bình Định.

- Địa điểm xây dựng: Phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): 03/8/2021 - 22/10/2021.

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

**1. Chi phí đầu tư:**

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
<b>Tổng cộng:</b>		<b>1.160.730.000</b>	<b>1.161.705.000</b>
I	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác GPMB	1.160.730.000	1.158.404.000

1	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ	1.135.743.000	1.135.743.000
2	Kinh phí dự trù cưỡng chế thu hồi đất	2.272.000	0
3	Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%)	22.715.000	22.661.000
<b>II</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>0</b>	<b>3.301.000</b>
1	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	0	3.301.000

## 2. Nguồn vốn đầu tư:

*ĐVT: đồng*

Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn đã thu hồi so với giá trị quyết toán được duyệt
1	2	3	4	5	6
<b>Tổng số</b>	<b>1.160.730.000</b>	<b>1.161.705.000</b>	<b>1.158.404.000</b>	<b>3.301.000</b>	
Vốn đầu tư công: (Vốn NSNN tỉnh)					
Ngân sách tỉnh			1.158.404.000		

## 3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: Không

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 1.161.705.000 đồng.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 1.161.705.000 đồng.

## 5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

**Điều 3. Trách nhiệm của cơ quan thực hiện bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của cơ quan thực hiện bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng là:

*Đơn vị tính: đồng*

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>1.161.705.000</b>	
Trong đó:		
1. Đã bố trí:	1.158.404.000	
Vốn ngân sách tỉnh:		
<i>Ngân sách tỉnh</i>	<i>1.158.404.000</i>	
2. Chưa bố trí:	3.301.000	


1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán (ngày 23/02/2023) là:

- Tổng số nợ phải trả: 3.301.000 đồng (*Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán*).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Không

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Không.

**Điều 4.** Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở LĐ-TB &XH;
- Ban Quản lý DA DD&CN tỉnh;
- PVP VX, PVP TD;
- Lưu: VT, K20, K16.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**